

phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên ở các trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Phan Thái Hiệp*

*NCS QLGD, Trường Đại học Vinh

Received: 26/12/2022; Accepted: 27/12/2022; Published: 30/12/2022

Abstract: Development activity for specialized capacity for primary school teachers currently are an urgent task to implement for the 2018 general education program. Teachers' main tasks are to teach and organize educational activities based on their required capacity. The article presents the content of the development for specialized capacity for primary school teachers to meet the requirement of the 2018 general education program and the path of professional development for primary school teachers to comply with the 2018 general education program.

Keywords: Specialized capacity, specialized capacity development, 2018 general education program

1. Đặt vấn đề

HD phát triển năng lực chuyên môn được xem là một phương tiện nhằm nâng cao năng lực dạy học và tổ chức các HD giáo dục cho GV. HD dạy học ngày nay đã thay đổi từ định hướng nội dung sang định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Do vậy, HD phát triển năng lực chuyên môn cho GV là rất cần thiết trong dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đây chính là HD trọng tâm trong việc phát triển giáo dục tiểu học giai đoạn thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với HD phát triển năng lực chuyên môn cho GV ở các trường tiểu học

Cần phải phát triển năng lực chuyên môn cho GV tiểu học vì những yêu cầu mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra - đánh giá quy định trong Chương trình GDPT tổng thể, trong chương trình từng môn học; Nâng cao năng lực về vận dụng các phương pháp dạy học, giáo dục, kiểm tra đánh giá theo định hướng tích hợp, phân hoá, phát triển năng lực học sinh; kỹ năng phát triển kế hoạch/CTGD nhà trường, chương trình môn học; hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, HD trải nghiệm sáng tạo; kỹ năng tham vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; kỹ năng tin học...

2.2. Mục tiêu phát triển năng lực chuyên môn cho GV ở các trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Để thực hiện tốt CT GDPT 2018, HD phát triển năng lực chuyên môn GV tiểu học cần đạt các mục tiêu: 1) Phát triển năng lực xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, HD giáo dục; kế hoạch bài dạy; 2) Phát triển năng lực sử dụng phương pháp dạy học và

giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 3) Phát triển năng lực sử dụng phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 4) Phát triển năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh; 5) Phát triển năng lực xây dựng môi trường giáo dục; 6) Phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục.

2.3. Nội dung phát triển năng lực chuyên môn cho GV ở các trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.3.1. Phát triển năng lực xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, HD giáo dục; kế hoạch bài dạy

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, HD giáo dục:

+ Bước 1: Tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu chương trình - SGK các môn học và HD giáo dục. Nghiên cứu các điều kiện tổ chức dạy học, HD giáo dục và đặc điểm đối tượng học sinh.

+ Bước 2: Các thành viên tổ chuyên môn bàn bạc, trao đổi để thống nhất xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học và HD giáo dục trình hiệu trưởng phê duyệt.

+ Bước 3: Căn cứ kế hoạch được phê duyệt của tổ chuyên môn, cá nhân từng GV sẽ xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và HD giáo dục dành riêng cho lớp mình phụ trách.

2.3.2. Phát triển năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Theo Chương trình GDPT 2018 thì phương pháp dạy học phải đảm bảo phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Ở đó, GV giữ vai trò định hướng, tổ chức cho học sinh tự tìm kiếm, khám phá những tri thức mới. Các phương pháp dạy học và giáo dục phải phát huy năng lực tư duy sáng tạo,

tự mày mò, tự chiếm lĩnh tri thức của học sinh; chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn, coi trọng tự học, tự nghiên cứu; giảm bớt thuyết trình, diễn giảng; tăng cường dẫn dắt, điều khiển, tổ chức, xử lý tình huống làm cho giờ học trở nên sôi nổi, hấp dẫn hơn.

Có nhiều phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, GV cần áp dụng trong quá trình lên lớp phù hợp như: 1) Học tập theo ngữ cảnh (Situated learning); 2) Học tập hỗn hợp (Blended learning); 3) Học tập đảo ngược (Flipped learning/classroom); 4) Lấy học sinh làm trung tâm (Student-centered theory); 5) Học qua trải nghiệm (Experiential Learning); 6) Học qua khám phá (Discovery learning); 7) Học tập chủ động (Active learning); 8) Học thông qua chơi (Learning with games); 9) Học qua dự án (Project-based training); 10) Học tập gợi mở (Inquiry-based learning); 11) Học qua giải quyết vấn đề (Problem-based learning); 12) Học tập qua mạng lưới (Networked learning).

2.3.3. Phát triển năng lực sử dụng phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Về phương pháp đánh giá

Thực tế, GV có thể sử dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá trong cũng như sau quá trình dạy học: Quan sát, câu hỏi (vấn đáp, tự luận, trắc nghiệm), bài tập, trình diễn/ biểu diễn (thực hành), tự đánh giá. Tuy nhiên, chúng tôi tập trung vào một số phương pháp và kỹ thuật kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất học sinh sau:

- *Phương pháp và kỹ thuật đánh giá quan sát*: Quan sát là phương pháp đánh giá dựa trên sự tri giác các cử chỉ, hành động của học sinh trong các tình huống khác nhau. Đây là phương pháp được sử dụng phổ biến và có hiệu quả đánh giá quá trình (vì sự tiến bộ của người học);

- *Phương pháp và kỹ thuật tự đánh giá*

+ *Nhật ký học tập (Learning Journal)*: Nâng cao sự tiến bộ, phát huy tính chủ động của học sinh khi tự đặt ra mục tiêu và tự tổng hợp, phân tích, giải quyết vấn đề; Kỹ năng viết của học sinh được cải thiện; Học sinh được trải nghiệm với một hình thức viết mới - viết nhật ký; Kích thích tư duy phản biện, sự sáng tạo, suy nghĩ độc lập khi đánh giá một sự việc.

+ *Đánh giá chéo (đánh giá đồng đẳng)*: Là hình thức học sinh tham gia vào việc đánh giá sản phẩm, công việc của các bạn cùng học khác. Hình thức đánh giá này không tập trung vào đánh giá tổng kết cuối kỳ mà nhằm mục đích để học sinh hỗ trợ lẫn nhau

trong quá trình học tập. Thông qua đánh giá bạn học, các em hình thành rõ ràng hơn các yêu cầu về học tập, từ đó, tự điều chỉnh hoặc phát triển hành vi, thái độ, kỹ năng, kiến thức. Tuy nhiên, hạn chế của hình thức này là phụ thuộc nhiều vào cảm tính của người học, khó thu thập được thông tin về những em nhút nhát, ít được các bạn chú ý.

Về hình thức đánh giá:

- *Đánh giá kết quả giáo dục*: kết quả đánh giá là sản phẩm cuối cùng của học sinh thông qua các môn học và HĐ giáo dục theo từng giai đoạn quy định trong chương trình môn học, chương trình lớp học.

- *Đánh giá bài học*: đây là HĐ thường xuyên mà GV áp dụng. HĐ này giúp GV nhận biết được mức độ tiếp thu của học sinh thông qua phương pháp học tập của các em. Qua đây cũng giúp GV nhận thức được sự đáp ứng của mình về phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh của bản thân để tự thay đổi, phát triển chuyên môn phù hợp.

2.3.4. Phát triển năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh

GV với tư cách là chủ thể của HĐ giáo dục và dạy học bên cạnh việc tổ chức và điều khiển HĐ dạy học, định hướng HĐ tự học và tự rèn luyện của học sinh, GV cần đồng hành, theo sát và kịp thời phát hiện những khó khăn riêng của những học sinh khác nhau. Từ đó tìm ra biện pháp, cách thức hỗ trợ phù hợp, giúp học sinh thực hiện được HĐ học tập và rèn luyện một cách hiệu quả.

Theo tinh thần của Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý trong trường phổ thông, HĐ tư vấn tâm lý trong nhà trường được hiểu là “sự hỗ trợ tâm lý, giúp học sinh nâng cao hiểu biết về bản thân, hoàn cảnh gia đình, mối quan hệ xã hội, từ đó tăng cảm xúc tích cực, tự đưa ra quyết định trong tình huống khó khăn học sinh gặp phải khi đang học tại nhà trường”.

Như vậy quá trình tư vấn, hỗ trợ học sinh trong giáo dục và dạy học không chỉ dừng lại ở việc tư vấn, hỗ trợ cho từng học sinh cụ thể khi các em gặp khó khăn trong cuộc sống mà còn bao gồm các HĐ mang tính phòng ngừa hướng tới mọi học sinh trong nhà trường, giúp học sinh nâng cao hiểu biết về bản thân, gia đình, mối quan hệ xã hội. Từ đó giúp học sinh tăng cảm xúc tích cực, tự đưa ra quyết định trong tình huống khó khăn mà học sinh gặp phải khi đang học tại nhà trường, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển về phẩm chất và năng lực theo mục đích giáo dục đã đề ra.

2.3.5. Phát triển năng lực xây dựng môi trường giáo dục

Năng lực xây dựng môi trường giáo dục mà GV

tiểu học cần có: Phân tích được sự cần thiết, giá trị cốt lõi (văn hóa ứng xử trong lớp học, trong nhà trường...), cách thức xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường tiểu học; Vận dụng được một số biện pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường tiểu học; vận dụng một số biện pháp xây dựng và phát triển mối quan hệ thân thiện của học sinh tiểu học; phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục ở trường tiểu học; Giáo dục về bảo tồn và phát huy văn hóa mang tính vùng miền, dân tộc...; Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường tiểu học và Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường ở trường tiểu học.

2.3.6. Phát triển năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh

Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan trong HĐ dạy học và giáo dục học sinh tiểu học: GV cần vận dụng được các quy định hiện hành và các biện pháp để tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện HĐ dạy học cho học sinh tiểu học: GV cần vận dụng được các kỹ năng cung cấp, tiếp nhận thông tin từ gia đình về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh tiểu học; kỹ năng giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ gia đình và xã hội về quá trình học tập, rèn luyện của học sinh tiểu học để xây dựng và thực hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ và động viên học sinh tiểu học học tập, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học ở trường tiểu học.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học: GV cần vận dụng được các quy định, quy tắc văn hóa ứng xử và kỹ năng để giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi và thực hiện kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh ở trường tiểu học.

2.3.7. Phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục

Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đối với GV tiểu học: GV lựa chọn được tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với GV ở trường tiểu học.

Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học: GV vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học

kết nối; hệ thống quản lý học tập trực tuyến: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường tiểu học; trong HĐ tự học, tự bồi dưỡng.

2.4. Con đường phát triển năng lực chuyên môn cho GV ở các trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.4.1. Bồi dưỡng thường xuyên

Bồi dưỡng thường xuyên cho GV được thực hiện theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình BDTX GV CSGDPT. Bồi dưỡng thường xuyên nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng chuyên môn cho GV trong quá trình thực hiện chương trình - SGK. Đây là HĐ bắt buộc hàng năm đối với GV.

Bồi dưỡng thường xuyên trong giai đoạn thực hiện CT GDPT 2018 chủ yếu dưới hình thức “tự bồi dưỡng” là chính. HĐ này nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của GV với yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông.

2.4.2. Tự học, tự phát triển chuyên môn bản thân

Giai đoạn hiện nay, việc tự học của GV là một trong những biện pháp hữu hiệu để phát triển năng lực chuyên môn. Tự học hay còn gọi là “tự bồi dưỡng” thể hiện trước hết là phải xác định rõ mục đích, mục tiêu cần đạt được. Người GV tự bồi dưỡng, để đạt được mục đích, mục tiêu đó bằng cách tự đọc tài liệu, sách báo các loại, nghe radio, xem truyền hình, khai thác mạng internet, nghe nói chuyện, báo cáo, tham gia hội thảo, tham quan bảo tàng, triển lãm, xem phim, biểu diễn nghệ thuật, giao tiếp với cán bộ khoa học, với các chuyên gia và những người HĐ thực tiễn trong các lĩnh vực khác nhau.

3. Kết luận

Xác định phát triển năng lực chuyên môn của GV tiểu học là khâu then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học. Chất lượng chuyên môn là cốt lõi của chất lượng GV tiểu học và từ chất lượng GV tiểu học lại tạo ra chất lượng học sinh tiểu học. Nội dung phân tích trên là cơ sở lý luận của HĐ phát triển năng lực chuyên môn cho GV ở các trường tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT về Ban hành chương trình BDTX GV CSGDPT*.